

Số: 07 /QĐ-THTQT

Thọ Quang, ngày 11 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai báo cáo tài sản công năm 2023

TRƯỜNG TIỂU HỌC TRẦN QUỐC TOÀN

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Theo đề nghị của Bộ phận Tài chính - Kế toán Trường TH Trần Quốc Toàn,

QUYẾT ĐỊNH :

Điều 1. Công bố công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2023 của Trường tiểu học Trần Quốc Toàn (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trường tiểu học Trần Quốc Toàn, Bộ phận Tài chính - Kế toán và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Phòng TC-KH quận Sơn Trà;
- Lưu: VT, TCKT.(T)



Nguyễn Thị Kim Ngân

Bộ, tỉnh: Thành phố Đà Nẵng
 Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường tiểu học Trần Quốc Toàn
 Mã đơn vị: T04103011036
 Loại hình đơn vị: Đơn vị sự nghiệp

Mẫu 09a-CK/TSC

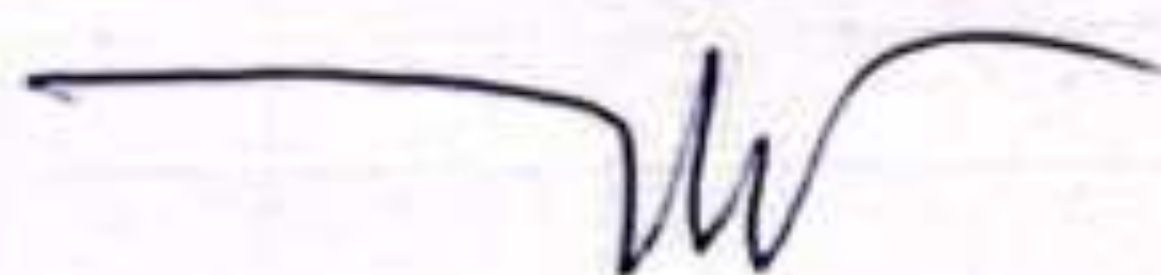
CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mại thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng,		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1	Đầu tư xây dựng, mua		16				213.400,00						
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác		16				213.400,00						
	Ti vi sam sung 65 ích	Cái	1	Sam sung	VN	2023	19.600,00	Chỉ định thầu	Công Ty TNHH TM và DV N&Trần				
	Ti vi sam sung 65 ích	Cái	1	Sam sung	VN	2023	19.600,00	Chỉ định thầu	Công Ty TNHH TM và DV N&Trần				
	Ti vi sam sung 65 ích	Cái	1	Sam sung	VN	2023	19.600,00	Chỉ định thầu	Công Ty TNHH TM và DV N&Trần				
	Ti vi sam sung 65 ích	Cái	1	Sam sung	VN	2023	19.600,00	Chỉ định thầu	Công Ty TNHH TM và DV N&Trần				
	Bảng trượt chống lửa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lửa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lửa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lửa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lửa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				

	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
	Bảng trượt chống lóa	Cái	1	Mositech SS03	VN	2023	11.250,00	Chỉ định thầu	Công ty TNHH xây dựng và thiết bị Ngọc Chương				
II	Tài sản giao mới												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												
III	Tài sản đi thuê												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
IV	Tài sản từ nguồn viện trợ,												
1	Trụ sở làm việc/cơ sở												
2	Xe ô tô												
3	Tài sản cố định khác												

Sơn Trà, ngày 19 tháng 4 năm 2024

Người lập biểu
(Ký, họ tên)



Trần Thị Thu

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN



Nguyễn Thị Kim Ngân

Bộ, tỉnh: Thành phố Đà Nẵng

Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường tiểu học Trần Quốc Toàn

Mã đơn vị: T04103011036

Loại hình đơn vị: Đơn vị sự nghiệp

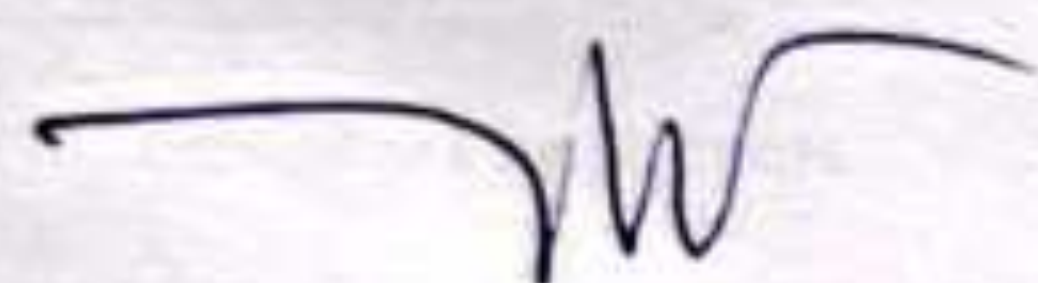
Mẫu 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP NĂM 2023

Stt	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m ²)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Trụ sở làm việc	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai				Sử dụng khác	Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng(m ²)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy)					Sử dụng khác		
					Hoạt động sự nghiệp	Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê				Liên doanh liên kết	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
1	Đất CS1 134 Ngõ	4.145,90	5.787.130		4.145,90						3.291	8.272.880	5.401.547,88		3.291						
1	Nâng cấp nhà vệ sinh 1									2021	50	160.000	127.990,153		50						
2	Nhà vệ sinh học sinh 2									2007	50	208.000			50						
3	Nhà xe giáo viên									2020	109	98.000	62.363,636		109						
4	Nhà vệ sinh Giáo viên									2005	40	51.397			40						
5	Nhà kho (cấp 4)									2008	45	29.777			45						
6	Phòng học 3 tầng (6 phòng học và nhà bếp)									2019	1.042	6.227.205	4.981.764		1.042						
7	Phòng học dây C cấp 3 (6 phòng học)									2007	850	516.926	58.310,088		850						
8	Nhà kho (cấp 4)									2001	65	68.574,53			65						
9	Phòng học dạy B (10 phòng học)									1997	990	713.000	171.120		990						
10	Nhà vệ sinh I									1999	50	200.000			50						

II	Đất CS2 tổ 22 Thọ An	559,40	234,948		559,40						600	800.000	316.263,636		600						
1	Phòng học cơ sở 2 Thọ									2007	600	800.000	316.263,636		600						
	Cộng	4.705,30	6.022.078		4.705,30						3.891	9.072.879,53	5.717.811,513		3.891						

NGƯỜI LẬP PHIẾU
(Ký, họ tên)



Trần Thị Thu

ngày... tháng... năm...
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)

 Nguyễn Thị Kim Ngân

Bộ, tỉnh: Thành phố Đà Nẵng
 Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường tiểu học Trần Quốc Toản
 Mã đơn vị: T04103011036
 Loại hình đơn vị: Đơn vị sự nghiệp

Mẫu 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC NĂM 2023

Stt	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)						Mục đích sử dụng				
				Nguyên giá			Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh liên kết	Sử dụng khác
				Tổng cộng	Trong đó									
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Ô tô													
II	Tài sản cố định khác		172	2.911.780,86	1.659.814,50	1.251.966,36	936.330,79							
	Tài sản trên 500 triệu													
	Tài sản dưới 500 triệu		172	2.911.780,86	1.659.814,50	1.251.966,36	936.330,79							
1	Sân bê tông	Dạy học	1	62.940,00	62.940,00				X					
2	Khu rửa tay học sinh	Dạy học	1	39.669,00	39.669,00		27.768,30		X					
3	Tường rào xây gạch	Dạy học	1	84.612,00	84.612,00				X					
4	Xây thêm tường rào phía gần nhà xe giáo	Tran Quoc	1	189.232,00	189.232,00		124.062,40		X					
5	Hòn non Bộ	Dạy học	1	13.000,00	13.000,00				X					
6	Bồn hoa	Dạy học	1	10.905,00	10.905,00				X					
7	Cổng sắt (cổng phụ)	Dạy học	1	4.812,00	4.812,00				X					
8	Nhà xe	Dạy học	1	6.381,00	6.381,00				X					
9	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
10	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
11	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
12	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
13	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
14	Máy tính để bàn(Sở giáo dục cấp)	Dạy học	1	11.880,00		11.880,00	4.752,00		X					
15	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					

16	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
17	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
18	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
19	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
20	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
21	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
22	Máy chủ nối mạng để bàn thương hiệu Việt	Dạy học	1	12.350,00	12.350,00		4.940,00		X					
23	Máy tính để bàn(Sở giáo dục cấp)	Dạy học	1	11.880,00		11.880,00	4.752,00		X					
24	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
25	Máy tính để bàn(Sở giáo dục cấp)	Dạy học	1	11.880,00		11.880,00	4.752,00		X					
26	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
27	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
28	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
29	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
30	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
31	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
32	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
33	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
34	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
35	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
36	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
37	Máy vi tính để bàn	Văn phòng	1	11.823,50	11.823,50				X					
38	Máy vi tính để bàn	Dạy học	1	11.820,00	11.820,00				X					
39	Máy vi tính để bàn	Dạy học	1	11.820,00	11.820,00				X					
40	Máy vi tính để bàn	Dạy học	1	11.820,00	11.820,00				X					
41	Máy vi tính để bàn	Dạy học	1	11.820,00	11.820,00				X					
42	Máy vi tính để bàn	Dạy học	1	11.820,00	11.820,00				X					
43	Máy tính để bàn(Sở giáo dục cấp)	Dạy học	1	11.880,00		11.880,00	4.752,00		X					
44	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
45	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
46	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
47	Máy tính để bàn(Sở giáo dục cấp)	Dạy học	1	11.880,00		11.880,00	4.752,00		X					
48	Máy tính để bàn	Dạy học	1	14.250,00		14.250,00	5.700,00		X					
49	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
50	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
51	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
52	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
53	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
54	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					

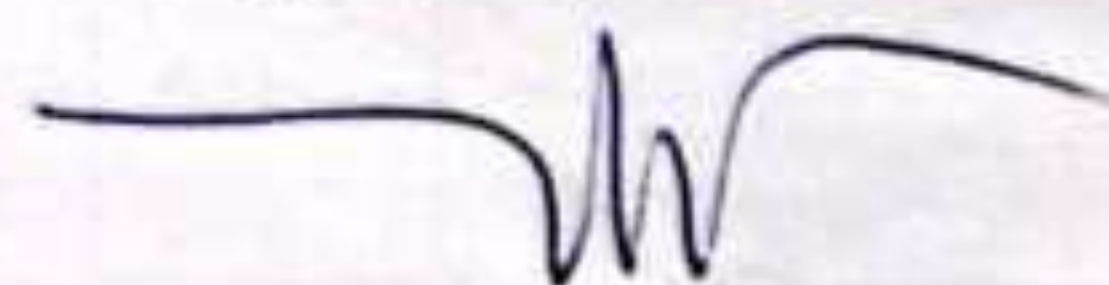
55	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
56	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
57	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
58	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
59	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
60	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
61	Máy tính để bàn - xuất xứ việt Nam	Dạy học	1	11.240,00		11.240,00	4.496,00		X					
62	Máy tính xách tay	dạy học	1	14.750,00	14.750,00				X					
63	Máy vi tính xách tay Notebook (Sở giáo dục	Văn phòng	1	12.188,00		12.188,00	4.875,20		X					
64	Máy vi tính xách tay Notebook (Sở giáo dục	Văn phòng	1	12.188,00		12.188,00	4.875,20		X					
65	Máy phô tô copy	Văn phòng	1	28.400,00	28.400,00				X					
66	Máy photocopy	Văn phòng	1	20.000,00	20.000,00				X					
67	Máy quét Hb Scanjet300s4	Văn phòng	1	12.100,00		12.100,00	7.260,00		X					
68	Màn hình hiển thị led	Dạy học	1	23.880,00	23.880,00				X					
69	Máy chiếu vật thể sam sung SDB860AJ	Dạy học	1	18.500,00		18.500,00			X					
70	Máy chiếu MC- Ê3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
71	Máy chiếu MC- Ê3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
72	Máy chiếu	Dạy học	1	12.937,50		12.937,50			X					
73	Máy chiếu	Dạy học	1	12.937,50		12.937,50			X					
74	Máy chiếu Acer p1276	Dạy học	1	22.400,00		22.400,00			X					
75	Máy chiếu MC- Ê3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
76	Máy chiếu MC- Ê3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
77	Máy chiếu MC- Ê3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
78	Máy chiếu	Dạy học	1	12.937,50		12.937,50			X					
79	Máy chiếu MC- Ê3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
80	Máy chiếu	Dạy học	1	12.937,50		12.937,50			X					
81	Máy chiếu MC- ÊX3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
82	Máy chiếu MC- ÊX3051. Mãell màn chiếu	Dạy học	1	14.586,00		14.586,00	5.834,40		X					
83	Ti vi 50in	Dạy học	1	11.000,00	11.000,00				X					
84	Ti vi 50in	Dạy học	1	11.000,00	11.000,00				X					
85	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Dạy học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
86	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Dạy học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
87	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIAO DỤC CẤP)	Dạy học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
88	Ti vi 50in	Dạy học	1	11.000,00	11.000,00				X					
89	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Dạy học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
90	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Dạy học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
91	Ti vi 50in	Dạy học	1	11.000,00	11.000,00				X					
92	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Dạy học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
93	Ti vi 50in	Dạy học	1	11.000,00	11.000,00				X					

94	Ti vi sam sung C450 50ich	Day học	1	19.350,00	19.350,00				X					
95	Ti vi sam sung B450 50ich	Day học	1	19.100,00	19.100,00				X					
96	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Day học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
97	Ti vi 50in	Day học	1	11.000,00	11.000,00				X					
98	Ti vi LCD 50ich công nghệ led hiển thị	Day học	1	22.000,00		22.000,00			X					
99	Ti vi 50US660H0TD (SỞ GIÁO DỤC CẤP)	Day học	1	13.970,00		13.970,00	5.588,00		X					
100	Thiết bị âm thanh	Day học	1	85.000,00		85.000,00	17.000,00		X					
101	Kén đội (1 bộ)	Day học	1	85.000,00		85.000,00	17.000,00		X					
102	Thiết bị âm thanh	Day học	1	10.985,00	10.985,00				X					
103	Bộ âm thanh ngoài trời (bộ 7 cái)	Day học	1	85.100,00	85.100,00				X					
104	Thiết bị âm thanh đa năng	Day học	1	23.200,00		23.200,00			X					
105	Thiết bị phòng họp trực tuyến	Day học	1	97.500,00	97.500,00		39.000,00		X					
106	Màn hình cảm ứng xuất xứ trung Quốc	Day học	1	84.500,00		84.500,00	33.800,00		X					
107	Hệ thống camera	Day học	1	53.165,00	53.165,00				X					
108	Ti vi sam sung 65 ich	Day học	1	19.600,00	19.600,00		15.680,00		X					
109	Ti vi sam sung 65 ich	Day học	1	19.600,00	19.600,00		15.680,00		X					
110	Ti vi sam sung 65 ich	Day học	1	19.600,00	19.600,00		15.680,00		X					
111	Ti vi sam sung 65 ich	Day học	1	19.600,00	19.600,00		15.680,00		X					
112	Bộ điều khiển cho gáo viên	Day học	1	11.000,00		11.000,00			X					
113	Bàn bóng bàn	Day học	1	11.400,00	11.400,00		9.975,00		X					
114	Tủ gỗ đựng sách thư viện	Day học	1	12.625,00	12.625,00		1.164,06		X					
115	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
116	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
117	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
118	Tủ gỗ đựng sách thư viện	Day học	1	12.625,00	12.625,00		1.164,06		X					
119	Trụ bóng rổ	Day học	1	24.750,00	24.750,00		21.656,25		X					
120	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
121	Tủ gỗ đựng sách thư viện	Day học	1	12.625,00	12.625,00		1.164,06		X					
122	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
123	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
124	Trụ bóng rổ	Day học	1	24.750,00	24.750,00		21.656,25		X					
125	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
126	Bàn bóng bàn	Day học	1	11.400,00	11.400,00		9.975,00		X					
127	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
128	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
129	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
130	Tủ gỗ đựng sách thư viện	Day học	1	12.625,00	12.625,00		1.164,06		X					
131	Sàn gỗ phòng đọc thư viện	Day học	1	25.000,00	25.000,00				X					
132	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					

133	Tủ sấy chén bát đa năng	Trường Th	1	15.000,00	15.000,00		5.625,00		X					
134	Bếp gas công nghiệp 2 bếp 4 họng .	Trường Th	1	10.000,00	10.000,00		7.146,43		X					
135	Bếp gas công nghiệp 2 bếp 4 họng .	Trường Th	1	10.000,00	10.000,00		7.146,43		X					
136	Bộ bàn đọc thư viện	Văn phòng	1	15.300,00	15.300,00		9.562,50		X					
137	Bảng trượt chống lóa	Day học	1	11.250,00	11.250,00		9.843,75		X					
138	Phân mềm thư viện điện tử	Văn phòng	1	10.000,00	10.000,00		8.000,00		X					
139	Phân mềm họp trực tuyến	Day học	1	22.500,00	22.500,00		18.000,00		X					
140	Phân mềm điều khiển hệ thống	Day học	1	15.500,00	15.500,00		12.400,00		X					
141	Phân mềm điều khiển hệ thống	Day học	1	15.500,00	15.500,00		12.400,00		X					
142	Phân mềm điều hành phòng máy	Day học	1	25.142,36		25.142,36	20.113,89		X					
143	Máy vi tính sam sung	Day học	1	9.350,00	9.350,00				X					
144	Máy vi tính sam sung	Day học	1	9.350,00	9.350,00				X					
145	Máy vi tính PFT Phòng giáo dục cấp	Day học	1	7.452,00	7.452,00				X					
146	Máy vi tính PFT Phòng giáo dục cấp	Day học	1	7.452,00	7.452,00				X					
147	Máy vi tính sam sung	Day học	1	9.350,00	9.350,00				X					
148	Máy vi tính sam sung	Day học	1	9.200,00	9.200,00				X					
149	Máy vi tính sam sung	Day học	1	9.350,00	9.350,00				X					
150	Máy vi tính sam sung	Day học	1	9.350,00	9.350,00				X					
151	Máy vi tính PFT Phòng giáo dục cấp	Day học	1	7.452,00	7.452,00				X					
152	Máy vi tính FPT (Trường mua)	Văn phòng	1	7.452,00	7.452,00				X					
153	Máy vi tính	Day học	1	9.100,00		9.100,00			X					
154	Máy vi tính FPT (Trường mua)	Văn phòng	1	7.452,00	7.452,00				X					
155	Máy vi tính để bàn	Day học	1	9.350,00	9.350,00				X					
156	Giá để sách thư viện	Day học	1	8.420,00	8.420,00		771,50		X					
157	Kệ Inox để chén bát	Tran Quoc	1	7.661,00	7.661,00				X					
158	Kệ Inox để chén bát	Tran Quoc	1	7.661,00	7.661,00				X					
159	Kệ Inox để chén bát	Trường Th	1	7.700,00	7.700,00				X					
160	Giá để sách thư viện	Day học	1	8.420,00	8.420,00		770,50		X					
161	Kệ Inox để chén bát	Tran Quoc	1	7.661,00	7.661,00				X					
162	Kệ Inox để chén bát	Tran Quoc	1	7.661,00	7.661,00				X					
163	Kệ Inox để chén bát	Tran Quoc	1	7.661,00	7.661,00				X					
164	Giá để sách thư viện	Day học	1	8.420,00	8.420,00		770,50		X					
165	Bồn đựng nước Inox	Day học	1	9.000,00	9.000,00		3.600,00		X					
166	Ti vi 34 ịch ariang	Day học	1	5.735,00	5.735,00				X					
167	Ban ghế học sinh (gói 40 bộ)	Day học	1	53.400,00	53.400,00				X					
168	Màn chiếu điện INNO 120 ịch	Day học	1	8.400,00		8.400,00			X					
169	Amly ITCT-120	Day học	1	6.200,00		6.200,00			X					
170	Tủ cơm gas	Trường Th	1	9.800,00	9.800,00				X					
171	Bộ đọc và ghi bài giảng cho giáo viên	Day học	1	5.800,00		5.800,00			X					

172	Bộ đọc và ghi bài giảng cho giáo viên	Dạy học	1	5.800,00		5.800,00			X					
	Tổng		172	2.911.780,86	1.659.814,50	1.251.966,36	936.330,79							

Người lập biểu
(Ký, họ tên)



Trần Thị Thu

Sơn Trà, ngày 10 tháng 4 năm 2024.

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Kim Nan

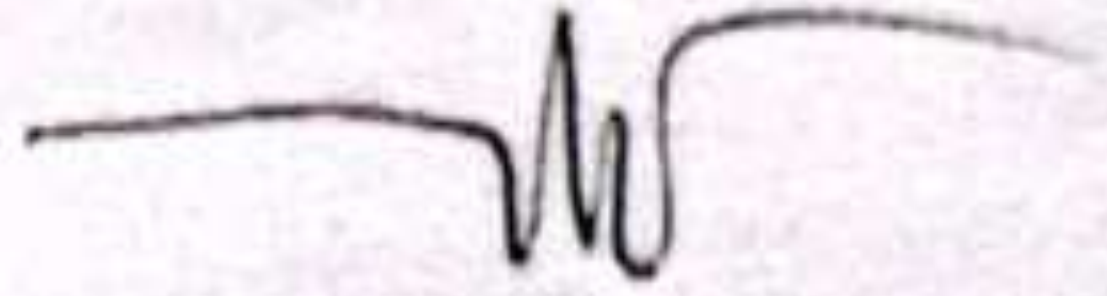
Bộ, tỉnh: Thành phố Đà Nẵng
 Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà
 Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường tiểu học Trần Quốc Toàn
 Mã đơn vị: T04103011036
 Loại hình đơn vị: Đơn vị sự nghiệp

Mẫu 09đ-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

Stt	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý tài sản	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà															
II	Xe Ô tô															
III	Tài sản cố định khác															
	Tài sản có nguyên giá trên 500 triệu															
	Tài sản có nguyên giá dưới 500 triệu															

Người lập biểu
(Ký, họ tên)


Trần Thị Thu

Sơn Trà, ngày 10 tháng 4 năm 2024
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Ký, họ tên và đóng dấu)




Nguyễn Thị Tâm Ngân

Bộ, tỉnh: Thành phố Đà Nẵng
Cơ quan quản lý cấp trên: Phòng Giáo dục và đào tạo quận Sơn Trà
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường tiểu học Trần Quốc Toàn
Mã đơn vị: T04103011036
Loại hình đơn vị: Đơn vị sự nghiệp

Mẫu 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỬ TÀI SẢN CÔNG NĂM 2023

		Kinh doanh			Cho thuê							Liên doanh, liên kết					
Sst	Tên tài sản	Số lượng / diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng thuê tài sản, số..., ngày...	Thời hạn cho thuê từ... đến...	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng / diện tích tài sản liên doanh liên kết	Đối tác liên doanh / liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số..., ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ..., đến)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)	
I	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	
I	Nhà, đất																
II	Xe ô tô																
III	Tài sản cố định khác																
	Tổng	0		0	0	0,00				0,00	0					0,00	

NGƯỜI LẬP BIỂU
(Ký, họ tên)

Trần Thị Thu

Sơn Trà, ngày 10 tháng 4 năm 2024
THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
(Ký, họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Kim Ngân